

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Bản án số: 35 /2024/HSST
Ngày: 10 - 4 - 2024*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Song Bình

Các hội thẩm nhân dân : 1/ Bà Bùi Thị Thu Nhi

2/ Ông Võ Quý Quốc

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Phương Trinh – Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 4 năm 2024, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2024/HSST ngày 07 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh S (K) - sinh năm: 1984, tại tỉnh Tiền Giang

- Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số H, tổ B, ấp N, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Số CMND/CCCD: 311767784 cấp ngày 28/12/2011. Nơi cấp: Công an tỉnh Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: nhân viên tiếp thị; trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: nam

- Dân tộc: kinh. Tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam.

- Con ông Huỳnh Văn T và bà Đinh Thị L.

- Vợ: Nguyễn Anh Đ và có 02 con, sinh năm 2012 và 2019.

- Tiền sự: không

- Tiền án: không

- Bị cáo tại ngoại (có mặt).

* Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư T – Văn phòng luật sư Nguyễn T - Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang (có mặt)

* Bị hại: Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh Tiền Giang.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn C – Giám đốc chi nhánh.

Đại diện ủy quyền: Trần Phạm Tuấn V, nhân viên xử lý nợ (có mặt)

Địa chỉ: Số C đường K, phường Q, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1/ Trần Minh T, sinh năm: 1993 (vắng mặt).

Trú tại: ấp B, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2/ Lê Quốc Q, sinh năm: 1984 (vắng mặt).

Trú tại: Số R, phường Đ, quận B, thành phố Hồ Chí Minh
3/ Lê Thanh T, sinh năm: 1974 (vắng mặt).

Trú tại: thôn B, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước.

4/ Võ Thành L, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Trú tại: số D đường W, phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

5/ Sư đoàn T - Quân khu C.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn K – Đại tá, Sư đoàn trưởng.

Địa chỉ: ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thanh S là Chuyên viên Tổ khách hàng cá nhân và Ngân hàng số - Phòng khách hàng của Ngân hàng thương mại cổ phần B Chi nhánh Tiền Giang (viết tắt là Ngân hàng) với nhiệm vụ thẩm định hồ sơ vay. Tháng 5 năm 2018, do cần tiền xoay sở chuyện cá nhân nên S nhờ Lê Quốc Q, Trần Minh T, Lê Thanh T1 đứng tên vay tín chấp tại Ngân hàng, S có trách nhiệm trả nợ gốc và lãi đối với các hồ sơ vay nên Q, T, T1 đồng ý và gửi giấy chứng minh nhân dân cho S để làm hồ sơ. Vì để được vay nhiều tiền nên S nảy sinh ý định làm giả hồ sơ vay của T, Q, T1 thành nhân viên công chức của Sư đoàn T - Quân khu C. Để thực hiện ý định, S sử dụng máy scan tại Ngân hàng sao chụp các tài liệu xác nhận của Sư đoàn T - Quân khu C trong những hồ sơ vay trước đó lưu trữ tại Ngân hàng, sau đó chuyển các file tài liệu scan được vào địa chỉ mail cá nhân của S do Ngân hàng tạo lập cho nhân viên Ngân hàng. S về nhà sử dụng máy tính xách tay cá nhân tải về, sử dụng file Word đánh máy chỉnh sửa lại thông tin cá nhân để Q, T, T1 thành nhân viên công chức công tác tại Sư đoàn T - Quân khu C. Tiếp đến, S sử dụng phần mềm paint cắt con dấu của Phòng tham mưu Sư đoàn T và chữ ký của Thượng tá Võ Thành L dán vào các giấy xác nhận mà S đã tạo lập. Cụ thể, S đã tạo lập 03 bộ hồ sơ vay của Q, T, T1 gồm: 03 giấy xác nhận hộ khẩu, 03 giấy xác nhận lương, 03 mẫu xác nhận thông tin cán bộ nhân viên, 02 Quyết định nâng bậc lương và quân hàm quân nhân chuyên nghiệp. Đối với 09 giấy xác nhận cần cung cấp bản chính cho Ngân hàng nên S thuê người tên “Thầy” ở Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ họ, tên, địa chỉ) in màu mỗi hồ sơ vay là 1.000.000 đồng. Đối với 02 Quyết định nâng bậc lương do chỉ cần bản photo nên S ghép nội dung đã tạo lập rồi ghép phần con dấu của Sư đoàn T, chữ ký của Thượng tá Võ Thành L và sử dụng máy photo tại Ngân hàng để photo 02 tài liệu này, sau đó S đóng dấu “Đã đối chiếu bản chính” và ký tên vào.

Sau khi làm giả 11 tài liệu của Sư đoàn T – Quân khu C để làm 03 bộ hồ sơ vay tín chấp tại Ngân hàng của Q, T, T1, thì S đã kèm tất cả tài liệu trên vào hồ sơ vay, trực tiếp thẩm định và trình cho Nguyễn Thanh T - Phó Phòng khách hàng, sau đó trình ông Trần Văn C - Giám đốc Ngân hàng. Nhận thấy 03 hồ sơ vay đã được S là Chuyên viên Tổ khách hàng cá nhân thẩm định, đảm bảo đầy đủ danh mục theo quy định nên anh T - Phó Phòng khách hàng thẩm định thống nhất và anh C – Giám đốc Ngân hàng phê duyệt cho vay và được Ngân hàng giải ngân đối với hồ sơ vay của T là 80.000.000 đồng trong thời hạn vay 60 tháng (từ ngày 05/5/2018 đến ngày 04/5/2023), hồ sơ vay của Q là 80.000.000 đồng trong thời hạn vay 60 tháng (từ

ngày 13/5/2018 đến ngày 12/5/2023), hồ sơ vay của T1 là 100.000.000 đồng trong thời hạn vay 60 tháng (từ ngày 02/6/2018 đến ngày 01/6/2023).

Sau khi đến Ngân hàng nhận tiền vay, Q, T mỗi người đưa hết cho S số tiền 80.000.000 đồng; riêng T1 do cần tiền làm ăn nên đưa S 80.000.000 đồng và mượn lại 20.000.000 đồng (T1 sẽ trả tiền vay đối với số tiền mượn lại). Từ khi được giải ngân, mỗi tháng S là người trả tiền lãi và gốc của 03 hồ vay đứng tên Q, T, T1. Ngày 16/01/2019, S nghỉ việc tại Ngân hàng nhưng vẫn tiếp tục trả tiền vay hàng tháng từ tiền bảo hiểm và mượn bạn bè.

Đến tháng 6 năm 2020, S ngừng trả tiền vay nên ngày 23/6/2020, Ngân hàng phát công văn thông báo đến Sư đoàn T - Quân khu C về tình hình dư nợ quá hạn của Lê Quốc Q, Trần Minh T là cán bộ, quân nhân và có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Phòng tham mưu Sư đoàn T. Tuy nhiên qua kiểm tra, đối chiếu hồ sơ thì cả hai không phải là cán bộ, quân nhân của Sư đoàn; đồng thời chữ ký, con dấu thể hiện trong các hồ sơ vay có dấu hiệu làm giả nên Sư đoàn T đề nghị Cơ quan điều tra hình sự Khu vực M - Quân khu C xác minh, làm rõ và xử lý vụ việc theo quy định pháp luật.

Tính đến ngày 24/6/2020, số dư nợ của 03 hồ sơ vay của Q, T, T1 còn lại 162.371.996 đồng.

Sau khi sự việc bị phát hiện, ngày 01/7/2020 Trần Minh T đã tắt toán khoản vay còn lại cho ngân hàng, đến ngày 22/12/2020 khoản vay còn lại của Lê Quốc Q và Lê Thanh T1 đã tắt toán xong hợp đồng vay cho Ngân hàng.

Căn cứ Kết luận giám định số 596 ngày 30/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Chữ ký đứng tên Thượng tá Võ Thành L trên Giấy xác nhận tổng thu nhập lương tháng 3, tháng 4, tháng 5 năm 2018 của Lê Thanh T1; Giấy xác nhận hộ khẩu thường trú của Lê Thanh T1; Mẫu xác nhận thông tin cán bộ nhân viên của Lê Thanh T1 cùng ghi ngày 31/5/2018 so với mẫu so sánh không phải do cùng một người ký ra và hình dấu tròn có nội dung “PHÒNG THAM MUU - SU ĐOÀN T” trên các giấy xác nhận trên là giả, được tạo ra bằng phương pháp in lưới.

Căn cứ Kết luận giám định số 597 ngày 03/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Chữ ký đứng tên Thượng tá Võ Thành L trên Giấy xác nhận tổng thu nhập lương tháng 3, tháng 4, tháng 5 năm 2018 của Trần Minh T; Giấy xác nhận hộ khẩu thường trú của Trần Minh T; Mẫu xác nhận thông tin cán bộ nhân viên của Trần Minh T cùng ghi ngày 03/5/2018 so với mẫu so sánh không phải do cùng một người ký ra và hình dấu tròn có nội dung “PHÒNG THAM MUU - SU ĐOÀN T” trên các giấy xác nhận trên là giả, được tạo ra bằng phương pháp in lưới.

Căn cứ Kết luận giám định số 598 ngày 04/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Chữ ký đứng tên Thượng tá Võ Thành L trên Giấy xác nhận tổng thu nhập lương tháng 3, tháng 4, tháng 5 năm 2018 của Lê Quốc Qn; Giấy xác nhận hộ khẩu thường trú của Lê Quốc Q; Mẫu xác nhận thông tin cán bộ nhân viên của Lê Quốc Q cùng ghi ngày 04/5/2018 so với mẫu so sánh không phải do cùng một người ký ra và hình dấu tròn có nội dung “PHÒNG THAM MUU

- SƯ ĐOÀN T” trên các giấy xác nhận trên là giả, được tạo ra bằng phương pháp in lưới.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 laptop hiệu Dell màu đen loại 14inch, không pin, không nắp đáy rame (được niêm phong), 01 dây sạc laptop.

Kết quả kiểm tra dữ liệu điện tử bên trong máy tính xách tay thu giữ của S còn lưu 03 file word: “XÁC NHẬN CBNV TUNG.docx; XÁC NHẬN HK TÙNG.docx; XÁC NHẬN LƯƠNG TÙNG.docx”.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKSMT ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Huỳnh Thanh S về các tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội “ Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm c khoản 2 Điều 174, điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và khung hình phạt, nêu lên tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo S là thành khẩn khai báo; bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả xong cho Ngân hàng; tại phiên tòa đại diện đơn vị bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174, điểm a khoản 3 Điều 341; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Sơn từ 4 năm đến 5 năm tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản ”, từ 3 năm đến 4 năm tù về tội “ Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”, đề nghị tịch thu 01 laptop hiệu Dell sung quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đối với tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” lúc làm giả 03 bộ hồ sơ để vay tiền, bị cáo không có mục đích là chiếm đoạt tiền của Ngân hàng, mà mục đích là vay tiền và trả vốn, lãi hàng tháng cho Ngân hàng; bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Huỳnh Thanh S về tội danh và khung hình phạt. Đối với tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét dấu hiệu chiếm đoạt chưa rõ vì từ tháng 5 năm 2018 đến tháng 6 năm 2020 bị cáo S có thanh toán tiền vốn và lãi cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng; đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất đối với tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; ngoài ra luật sư nêu lên các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo là thành khẩn khai báo; đã tích cực bồi thường khắc phục xong hậu quả cho Ngân hàng, tại phiên tòa đại diện đơn vị bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt từ lúc tại ngoại đến nay bị cáo không có dấu hiệu phạm tội mới. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố M, tỉnh Tiền Giang, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra

bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thanh S khai nhân hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng số 09/CT-VKSMT ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận giám định, biên bản khám xét, lời khai người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó đủ cơ sở kết luận vào khoảng tháng 5 năm 2018, tại Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh Tiền Giang, tại địa chỉ số C đường, phường H, thành phố M, tỉnh Tiền Giang và tại nhà số F, tổ B, ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang. bị cáo Huỳnh Thanh S là chuyên viên Tổ khách hàng cá nhân đã làm giả 11 tài liệu của Sư đoàn T - Quân khu C (gồm 9 tài liệu in màu và 02 tài liệu in trắng đen). Sau đó sử dụng 11 tài liệu này để làm 03 bộ hồ sơ vay tín chấp tại Ngân hàng thương mại cổ phần B - Chi nhánh Tiền Giang, trình qua lãnh đạo Phòng khách hàng cá nhân thẩm định và trình Giám đốc Ngân hàng phê duyệt để được giải ngân đối với 03 hồ sơ vay, sau khi được giải ngân 03 hồ sơ vay bị cáo đã trả vốn và lãi cho Ngân hàng đến tháng 6 năm 2020 thì ngưng không trả và chiếm đoạt của Ngân hàng số tiền còn lại là 162.371.996 đồng. Vì vậy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Huỳnh Thanh S đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự và phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của đơn vị bị hại, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức Nhà nước; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm trọng xứng với tích chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời đấu tranh phòng ngừa tội phạm cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đối với hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Ngân hàng thì sau khi bị phát hiện bị cáo đã tích cực thanh toán và khắc phục hậu quả xong số tiền đã chiếm đoạt cho Ngân hàng; tại phiên tòa đại diện đơn vị bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; xét đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và xét thấy đối với tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo; đã bồi thường thiệt hại và khắc phục xong hậu quả cho Ngân hàng theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tại phiên tòa đại diện đơn vị bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định xử phạt bị cáo Shình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được

áp dụng đối với tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với Lê Quốc Q, Lê Thanh T1, Trần Minh T đồng ý cho bị cáo mượn giấy tờ cá nhân để đứng ra vay tín chấp và nhận tiền đưa dùm cho bị cáo S. Tuy nhiên, Q, T1, T không biết việc bị cáo S làm giả thông tin họ là nhân viên của Sư đoàn T và thủ tục làm các tài liệu của Sư đoàn T nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Q, T1, T là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng tài liệu giả của bị cáo Huỳnh Thanh S khi trình hồ sơ vay cho lãnh đạo Phòng và Giám đốc Ngân hàng để phê duyệt chỉ là phương thức để bị cáo Sơn thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với S về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự

Theo Công văn ngày 06/12/2021 và ngày 13/12/2021 của Ngân hàng thương mại cổ phần B Chi nhánh Tiền Giang xác nhận bị cáo Huỳnh Thành S vẫn tiếp tục thanh toán dư nợ các khoản vay của Trần Minh T, Lê Quốc Q, Lê Thanh T1 nên Ngân hàng không bị thiệt hại. Hiện bị cáo S đã thanh toán xong hợp đồng vay cho Ngân hàng vào ngày 01/7/2020 và 22/12/2020. Tại phiên toà đại diện Ngân hàng không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

Đối với Sư đoàn T quân khu C và ông Võ Văn L không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 laptop hiệu Dell màu đen loại 14inch, 01 dây sạc laptop; bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Huỳnh Thanh S (K) phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thanh S (K) 01(một) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thanh S (K) 03(ba) năm tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo **Huỳnh Thanh S (K)** chấp hành hình phạt **04(bốn) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 laptop hiệu Dell màu đen loại 14inch, 01 dây sạc laptop (được niêm phong có chữ ký ghi họ tên của Huỳnh Thanh S và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP. M).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố M và Chi cục thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang)

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 04/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh TG
- VKSND tỉnh TG
- Sở tư pháp tỉnh TG
- VKSND Tp Mỹ Tho
- Chi cục THADS Tp Mỹ Tho.
- Cơ quan CSĐT Công an Tp Mỹ Tho.
- Cơ quan THAHS Công an TP Mỹ Tho.
- Bị cáo, người tham gia tố tụng
- Lưu: HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Song Bình